|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS THANH AM****Năm học 2023-2024** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I** **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 6****Ngày kiểm tra: 15/12/2023****Thời gian: 60 phút** |

**I. MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức:***

**\* Phần Lịch sử:**

**-** Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII.

**-** Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**-** Các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á.

**-** Sự hình thành và bước đầu phát triển của các vương quốc phong kiến ở Đông Nam Á (từ thế kỉ VII đến thế kỉ X).

**-** Giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu CN đến thế kỉ X.

**-** Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc.

**\* Phần Địa lí:**

- Bản đồ - Phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất.

- Trái Đất - Hành tinh của hệ Mặt Trời.

- Cấu tạo của Trái Đất. Vỏ Trái Đất. Các mảng kiến tạo.

+ Quá trình nội sinh và quá trình ngoại sinh. Hiện tượng tạo núi.

+ Núi lửa và động đất. Các dạng địa hình trên Trái Đất.

- Khí hậu và biến đổi khí hậu:Lớp vỏ khí của Trái Đất. Khí áp và gió.Nhiệt độ không khí,. Mây và mưa.

***2. Năng lực:***

**\* Năng lực chuyên biệt:**

- Lịch sử:

+ Tái hiện trình bày lại các sự kiện và quá trình lịch sử, giải thích nguyên nhân, ý nghĩa của các sự kiện lịch sử.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử vào thực tiễn cuộc sống.

- Địa lí:

+ Nhận thức sử dụng và khai thác bản đồ, sử dụng số liệu thống kê, khai thác và sử dụng hình vẽ, tranh ảnh.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng địa lí đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

**\* Năng lực chung:** Năng lực tự học, giải quyết vấn đề và tính toán.

***3. Phẩm chất:***

- Chăm chỉ, cố gắng, nỗ lực trong học tập và hoàn thành bài kiểm tra.

- Trung thực trong khi làm bài.

**II*.* KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ** *(đính kèm trang sau)*

**III*.* BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA** *(đính kèm trang sau)*

**IV. ĐỀ KIỂM TRA** *(đính kèm trang sau)*

**V*.* ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM***(đính kèm trang sau)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI RA ĐỀ**  |  **TỔ NHÓM CHUYÊN MÔN** | **BGH DUYỆT** |
| ***Trần Hồng Liên******Nguyễn Thị Bích*** | ***Nguyễn T.T. Huyền*** ***Trần T. Linh*** | ***Lê Thị Ngọc Anh*** |

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ LỚP 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng số câu** | **% Tổng điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** |
| **XÃ HỘI CỔ ĐẠI** | Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII | 2 |  |  | 1 |  |  |  |  | 2 | 1 | **15%** |
| Hy Lạp và La Mã cổ đại. | 2 |  |  |  |  | 1 |  | 1 | 2 | 2 | **20%** |
| **ĐÔNG NAM Á TỪ NHỮNG THẾ KỈ TIẾP GIÁP ĐẦU CÔNG NGUYÊN ĐẾN THẾ KỈ X** | Các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **2,5%** |
| Sự hình thành và bước đầu phát triển của các vương quốc phong kiến ở Đông Nam Á (từ thế kỉ VII đến thế kỉ X) | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **2,5%** |
| Giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu CN đến thế kỉ X | 1 |  | 1 |  |  |  |  |  | 2 |  | **5%** |
| **VIỆT NAM TỪ KHOẢNG TK VII TCN ĐẾN ĐẦU TK X** | Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc | 1 |  | 1 |  |  |  |  |  | 2 |  | **5%** |
|  | ***Số câu*** | **8** |  | **2** | **1** |  | **1** |  | **1** | **10** | **3** |  |
|  | ***Điểm số*** | **2** | **1,5** | **1** | **0,5** | **5** | **50%** |
| **PHÂN MÔN ĐỊA LÍ** |
| **BẢN ĐỒ: PHƯƠNG TIỆN THỂ HIỆN BỀ MẶT TRÁI ĐẤT** | - Hệ thống kinh vĩ tuyến. Toạ độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ- Các yếu tố cơ bản của bản đồ | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **2,5%** |
| **TRÁI ĐẤT - HÀNH TINH CỦA HỆ MẶT TRỜI** | - Vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời- Chuyển động của Trái Đất và hệ quả địa lí | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | **2,5%** |
| **CẤU TẠO CỦA TRÁI ĐẤT. VỎ TRÁI ĐẤT** | - Cấu tạo của Trái Đất. Các mảng kiến tạo- Hiện tượng động đất, núi lửa và sức phá hoại của các tai biến thiên nhiên này- Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Hiện tượng tạo núi- Các dạng địa hình chính. Khoáng sản |  |  |  | 1 |  | 1 |  | 1 |  | 3 | **25%** |
| **KHÍ HẬU VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU** | - Các tầng khí quyển. Thành phần không khí- Các khối khí. Khí áp và gió- Nhiệt độ và mưa. Thời tiết, khí hậu | 6 |  | 2 |  |  |  |  |  | 8 |  | **20%** |
| ***Số câu*** | **8** |  | **2** | **1** |  | **1** |  | **1** | **10** | **3** |  |
| ***Điểm số*** | **2** | **1,5** | **1** | **0,5** | **5** | **50%** |
| **Tổng hợp chung Lịch sử - Địa lí** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |  | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 6**

|  |
| --- |
| **PHÂN MÔN LỊCH SỬ** |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu hỏi** | **Vị trí câu hỏi** |
| **TN****(số câu)** | **TL****(số câu)** | **TN** | **TL** |
| **CHƯƠNG 3. XÃ HỘI CỔ ĐẠI** |
| 1. Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII | **Nhận biết** | - Nêu được sự hình thành của nhà nước Trung Quốc cổ đại.- Nêu được công trình kiến trúc tiêu biểu của nền văn minh Trung Quốc cổ đại. | 2 |  | C1, C2 |  |
| **Thông hiểu** | - Trình bày được một số thành tựu văn hóa tiêu biểu của Trung Quốc thời kì cổ đại đến thế kỉ VII. |  | 1 |  | C1 |
| 2. Hy Lạp và La Mã cổ đại | **Nhận biết** | - Nêu được tổ chức nhà nước thành bang ở Hy Lạp và nhà nước đế chế ở La Mã cổ đại.- Nêu được một số thành tựu tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại. | 2 |  | C3, C4 |  |
| **Vận dụng** | - Phân tích được những tác động (thuận lợi, khó khăn) của điều kiện tự nhiên đối với Hy Lạp và La Mã cổ đại. |  | 1 |  | C2(a) |
| **Vận dụng cao** | - Kể tên một số công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp, La Mã cổ đại. |  | 1 |  | C2(b) |
| **CHƯƠNG 4. ĐÔNG NAM Á** **TỪ NHỮNG THẾ KỈ TIẾP GIÁP ĐẦU CÔNG NGUYÊN ĐẾN THẾ KỈ X** |
| 3. Các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á | **Nhận biết** | - Trình bày được sơ lược vị trí địa lí, của khu vực Đông Nam Á | 1 |  | C5 |  |
| 4. Sự hình thành và bước đầu phát triển của các vương quốc phong kiến ở Đông Nam Á (từ thế kỉ VII đến thế kỉ X) | **Nhận biết** | - Nêu được sư hình thành và phát triển ban đầu của các vương quốc phong kiến Đông Nam (từ thế kỉ VII đến thế kỉ X) | 1 |  | C6 |  |
| 5. Giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu CN đến thế kỉ X | **Nhận biết** | - Nêu được một số nét tiêu biểu trong quá trình giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X. | 1 |  | C7 |  |
| **Thông hiểu** | - Phân tích được một số tác động chính của quá trình giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X. | 1 |  | C8 |  |
| **CHƯƠNG 5. VIỆT NAM** **TỪ KHOẢNG THẾ KỈ VII TRƯỚC CÔNG NGUYÊN ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X** |
| 6. Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc | **Nhận biết** | - Trình bày được sự ra đời và tổ chức bộ máy nhà nước của nhà nước Văn Lang, Âu Lạc. | 1 |  | C9 |  |
| **Thông hiểu** | - Phân tích, mô tả được đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc. | 1 |  | C10 |  |
| **Tổng số câu****Tổng điểm****Tỉ lệ %** | **10****2,5****25%** | **3****2,5****25%** |  |  |
| **PHÂN MÔN ĐỊA LÍ** |
| **Chương 1. Bản đồ. Phương tiện thể hiện thể hiện bề mặt Trái Đất** |
| 1. Hệ thống kinh vĩ tuyến. Toạ độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ | **Nhận biết** | - Xác định được trên bản đồ và trên quả Địa Cầu: kinh tuyến gốc, xích đạo, các bán cầu.- Đọc được các kí hiệu bản đồ và chú giải bản đồ hành chính, bản đồ địa hình. | 1 |  | C11 |  |
| **Chương 2. Trái Đất - Hành tinh của hệ Mặt Trời** |
| 2. Vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời3. Chuyển động của Trái Đất và hệ quả địa lí | **Nhận biết** | - Xác định được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời.- Mô tả được hình dạng, kích thước Trái Đất.- Mô tả được chuyển động của Trái Đất: quanh trục và quanh Mặt Trời.  | 1 |  | C12 |  |
| **Chương 3. Cấu tạo của Trái Đất. Vỏ Trái Đất** |
| - Cấu tạo của Trái Đất. Các mảng kiến tạo- Hiện tượng động đất, núi lửa và sức phá hoại của các tai biến thiên nhiên này- Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Hiện tượng tạo núi- Các dạng địa hình chính. Khoáng sản | **Thông hiểu** | - Nêu được nguyên nhân, hậu quả của hiện tượng động đất và núi lửa. - Phân biệt được quá trình nội sinh và ngoại sinh: Khái niệm, nguyên nhân, biểu hiện, kết quả. |  | 1 |  | C4 |
| **Vận dụng** | - Phân biệt được các dạng địa hình chính trên Trái Đất: Núi, đồi, cao nguyên, đồng bằng. |  | 1 |  | C3(a) |
| **Vận dụng cao** | - Tìm kiếm được những vật dụng hàng ngày được làm ra từ khoáng sản. |  | 1 |  | C3(b) |
| **Chương 4. Khí hậu và biến đổi khí hậu** |
| - Các tầng khí quyển. Thành phần không khí– Các khối khí. Khí áp và gió– Nhiệt độ và mưa. Thời tiết, khí hậu– Sự biến đổi khí hậu và biện pháp ứng phó. | **Nhận biết** | - Mô tả được các tầng khí quyển, đặc điểm chính của tầng đối lưu và tầng bình lưu;- Kể được tên và nêu được đặc điểm về nhiệt độ, độ ẩm của một số khối khí.- Trình bày được sự phân bố các đai khí áp và các loại gió thổi thường xuyên trên Trái Đất.- Trình bày được sự thay đổi nhiệt độ bề mặt Trái Đất theo vĩ độ. | 6 |  | C13,1415,16,17,18 |  |
| **Thông hiểu** | - Hiểu được vai trò của oxy, hơi nước và khí carbonic đối với tự nhiên và đời sống.- Trình bày được khái quát đặc điểm của một trong các đới khí hậu: ranh giới, nhiệt độ, lượng mưa, chế độ gió. | 2 |  | C19,20 |  |
| **Tổng số câu****Tổng điểm****Tỉ lệ %** | **10****2,5****25%** | **3****2,5****25%** |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS THANH AM****Năm học: 2023 – 2024****Mã đề: LS&ĐL6-CKI-101** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1****MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6****Ngày kiểm tra: 15/12/2023****Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1: Trung Quốc cổ đại được hình thành ở lưu vực các con sông nào?**

A. Hoàng Hà và Trường Giang. B. Sông Ơ- phrát và T-grơ.

C. Sông Ấn và Hằng. D. Sông Hồng và Đà.

**Câu 2**: **Công trình kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn minh Trung Quốc được xây dựng từ thời kì nhà Tần?**

A. Kim tự tháp Kê-ốp. B. Vườn treo Ba-bi-lon.

C. Đền Pác-tê-nông. D. Vạn Lý Trường Thành.

**Câu 3: Ở A-ten, những ai có quyền tham gia Đại hội nhân dân?**

A. Công dân nam từ 18 tuổi trở lên.

B. Công dân nữ từ 21 tuổi trở lên.

C. Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên.

D. Mọi công dân (không phân biệt tuổi tác).

**Câu 4: Người Hy Lạp, La Mã cổ đại đã sáng tạo ra loại chữ viết nào?**

A. Hệ chữ cái La-tinh. B. Chữ hình nêm.

C. Chữ tượng hình. D. Hệ thống chữ số.

**Câu 5: Khu vực Đông Nam Á được biết đến là quê hương của loại cây trồng nào dưới đây?**

A. Bạch dương. B. Nho. C. Lúa nước. D. Ô liu.

**Câu 6: Với nguồn sản vật phong phú, đặc biệt là gia vị, các vương quốc Đông Nam Á đã góp nhiều mặt hàng chủ lực trên những tuyến đường biển kết nối Á – Âu, mà sau này gọi là**

A. Con đường tơ lụa. B. Con đường gốm sứ.

C. Con đường gia vị. D. Con đường xạ hương.

**Câu 7:** **Trong những thế kỉ đầu Công nguyên, người Việt đã kế thừa hệ thống chữ viết nào dưới đây?**

A. Chữ Phạn. B. Chữ Pa-li. C. Chữ La-tinh. D. Chữ Hán.

**Câu 8:** **Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?**

A. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.

B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.

C. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.

D. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là: phù điêu, tượng thần, Phật…

**Câu 9: Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?**

A. 15 bộ.B. 16 bộ. C. 17 bộ. D. 18 bộ.

**Câu 10:** **Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng đời sống vật chất của người Việt cổ thời Văn Lang - Âu Lạc?**

A. Cư dân chủ yếu ở nhà sàn dựng bằng tre, nứa, gỗ…

B. Thức ăn chính là: lúa mì, lúa mạch, thịt bò, rượu vang.

C. Để tóc ngang vai, búi tó hoặc tết tóc kiểu đuôi sam.

D. Phương tiện đi lại chủ yếu trên sông là: ghe, thuyền.

**Câu 11: Tỉ lệ bản đồ 1: 6.000.000 có nghĩa là**

A. 1 cm trên bản đồ bằng 6.000 m trên thực địa. B. 1 cm trên bản đồ hằng 600 m trên thực địa.

C. 1 cm trên bản đồ bằng 60 km trên thực địa. D. 1 cm trên hản đồ bằng 6 km trên thực địa.

**Câu 12:** **Khi Luân Đôn là 10 giờ, thì ở Hà Nội là mấy giờ?**

A. 15 giờ. B. 17 giờ. C. 19 giờ. D. 21 giờ.

**Câu 13:** **Các tầng cao của khí quyển có đặc điểm nào sau đây?**

A. Nằm phía trên tầng đối lưu. B. Các tầng không khí cực loãng.

C. Có lớp ô dôn hấp thụ tia tử ngoại. D. Ảnh hưởng trực tiếp đến con người.

**Câu 14:** **Tầng đối lưu có độ cao trung bình khoảng**

A. 5 - 18km. B. 7 - 14km. C. 8 - 16km. D. 10 - 20km.

**Câu 15:** **Trong các thành phần của không khí, chiếm tỉ trọng lớn nhất là khí nào?**

A. Khí nitơ. B. Khí cacbonic. C. Oxi. D. Hơi nước.

**Câu 16: Khối khí lạnh hình thành ở vùng nào sau đây?**

A. Vùng vĩ độ thấp. B. Vùng vĩ độ cao. C. Biển và đại dương. D. Đất liền và núi.

**Câu 17:** **Ở chân núi của dãy núi X có nhiệt độ là 290C, biết là dãy núi X cao 4500m. Vậy, ở đỉnh núi của dãy núi X có nhiệt độ là**

A. 1,50C. B. 2,00C. C. 2,50C. D. 3,00C.

**Câu 18:** **Loại gió hành tinh nào sau đây hoạt động quanh năm ở nước ta?**

A. Gió Mậu dịch. B. Gió Đông cực. C. Gió mùa. D. Gió Tây ôn đới.

**Câu 19:** **Khối khí nào sau đây có tính chất ẩm?**

A. Khối khí lục địa. B. Khối khí nóng.

C. Khối khí đại dương. D. Khối khí lạnh.

**Câu 20:** **Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?**

A. Ẩm kế. B. Áp kế. C. Nhiệt kế. D. Vũ kế.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

Học sinh viết câu trả lời vào phiếu

**Câu 1: (1,0 điểm)** Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu về *Chữ viết, Văn học, Tư tưởng* của Trung quốc thời kì cổ đại đến thế kỉ VII.

**Câu 2:**

**a. (1,0 điểm)** Em hãy nêu những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của Hy Lạp cổ đại.

**b. (0,5 điểm)** Em hãy kể tên một số công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Câu 3:**

**a.** **(1,0 điểm)** So sánh những điểm giống và khác nhau giữa núi và đồi.

**b.** **(0,5 điểm)** Hãy kể tên một vài vật dụng hàng ngày em thường sử dụng được làm từ khoáng sản?

**Câu 4: (1,0 điểm)** Đọc thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

*“Trận động đất xảy ra lúc 12 giờ 54 phút 22 giây (giờ Hà Nội) trưa nay (18/4) ở tọa độ (14.713 độ vĩ Bắc, 108.468 độ kinh Đông), độ sâu chấn tiêu khoảng 8.1km, thuộc huyện Kon Plông (tỉnh Kon Tum). Trung tâm báo tin động đất và cảnh báo sóng thần - Viện Vật lý Địa cầu vẫn đang tiếp tục theo dõi trận động đất này. Đây là trận động đất thứ 4 xảy ra hôm nay tại huyện Kon Plông và trận động đất thứ 17 trong ba ngày gần đây ở khu vực này.”*

 *(Trích nguồn: Báo Tiền Phong ngày 18/4/2022)*

**Đoạn thông tin trên nói về thảm họa gì? Nêu nguyên nhân của thảm họa đó.**

**----------------------HẾT----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS THANH AM****Năm học: 2023 – 2024****Mã đề: LS&ĐL6-CKI-102** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1****MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6****Ngày kiểm tra: 15/12/2023****Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1: Với nguồn sản vật phong phú, đặc biệt là gia vị, các vương quốc Đông Nam Á đã góp nhiều mặt hàng chủ lực trên những tuyến đường biển kết nối Á – Âu, mà sau này gọi là**

A. Con đường tơ lụa. B. Con đường gốm sứ.

C. Con đường gia vị. D. Con đường xạ hương.

**Câu 2:** **Trong những thế kỉ đầu Công nguyên, người Việt đã kế thừa hệ thống chữ viết nào dưới đây?**

A. Chữ Phạn. B. Chữ Pa-li. C. Chữ La-tinh. D. Chữ Hán.

**Câu 3:** **Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?**

A. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.

B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.

C. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.

D. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là: phù điêu, tượng thần, Phật…

**Câu 4: Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?**

A. 15 bộ.B. 16 bộ. C. 17 bộ. D. 18 bộ.

**Câu 5:** **Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng đời sống vật chất của người Việt cổ thời Văn Lang - Âu Lạc?**

A. Cư dân chủ yếu ở nhà sàn dựng bằng tre, nứa, gỗ…

B. Thức ăn chính là: lúa mì, lúa mạch, thịt bò, rượu vang.

C. Để tóc ngang vai, búi tó hoặc tết tóc kiểu đuôi sam.

D. Phương tiện đi lại chủ yếu trên sông là: ghe, thuyền.

**Câu 6: Trung Quốc cổ đại được hình thành ở lưu vực các con sông nào?**

A. Hoàng Hà và Trường Giang. B. Sông Ơ- phrát và T-grơ.

C. Sông Ấn và Hằng. D. Sông Hồng và Đà.

**Câu 7**: **Công trình kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn minh Trung Quốc được xây dựng từ thời kì nhà Tần?**

A. Kim tự tháp Kê-ốp. B. Vườn treo Ba-bi-lon.

C. Đền Pác-tê-nông. D. Vạn Lý Trường Thành.

**Câu 8: Ở A-ten, những ai có quyền tham gia Đại hội nhân dân?**

A. Công dân nam từ 18 tuổi trở lên.

B. Công dân nữ từ 21 tuổi trở lên.

C. Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên.

D. Mọi công dân (không phân biệt tuổi tác).

**Câu 9: Người Hy Lạp, La Mã cổ đại đã sáng tạo ra loại chữ viết nào?**

A. Hệ chữ cái La-tinh. B. Chữ hình nêm.

C. Chữ tượng hình. D. Hệ thống chữ số.

**Câu 10: Khu vực Đông Nam Á được biết đến là quê hương của loại cây trồng nào dưới đây?**

A. Bạch dương. B. Nho. C. Lúa nước. D. Ô liu.

**Câu 11: Khối khí lạnh hình thành ở vùng nào sau đây?**

A. Vùng vĩ độ thấp. B. Vùng vĩ độ cao. C. Biển và đại dương. D. Đất liền và núi.

**Câu 12:** **Ở chân núi của dãy núi X có nhiệt độ là 290C, biết là dãy núi X cao 4500m. Vậy, ở đỉnh núi của dãy núi X có nhiệt độ là**

A. 1,50C. B. 2,00C. C. 2,50C. D. 3,00C.

**Câu 13:** **Loại gió hành tinh nào sau đây hoạt động quanh năm ở nước ta?**

A. Gió Mậu dịch. B. Gió Đông cực. C. Gió mùa. D. Gió Tây ôn đới.

**Câu 14:** **Khối khí nào sau đây có tính chất ẩm?**

A. Khối khí lục địa. B. Khối khí nóng.

C. Khối khí đại dương. D. Khối khí lạnh.

**Câu 15:** **Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?**

A. Ẩm kế. B. Áp kế. C. Nhiệt kế. D. Vũ kế.

**Câu 16: Tỉ lệ bản đồ 1: 6.000.000 có nghĩa là**

A. 1 cm trên bản đồ bằng 6.000 m trên thực địa. B. 1 cm trên bản đồ hằng 600 m trên thực địa.

C. 1 cm trên bản đồ bằng 60 km trên thực địa. D. 1 cm trên hản đồ bằng 6 km trên thực địa.

**Câu 17:** **Khi Luân Đôn là 10 giờ, thì ở Hà Nội là mấy giờ?**

A. 15 giờ. B. 17 giờ. C. 19 giờ. D. 21 giờ.

**Câu 18:** **Các tầng cao của khí quyển có đặc điểm nào sau đây?**

A. Nằm phía trên tầng đối lưu. B. Các tầng không khí cực loãng.

C. Có lớp ô dôn hấp thụ tia tử ngoại. D. Ảnh hưởng trực tiếp đến con người.

**Câu 19:** **Tầng đối lưu có độ cao trung bình khoảng**

A. 5 - 18km. B. 7 - 14km. C. 8 - 16km. D. 10 - 20km.

**Câu 20:** **Trong các thành phần của không khí, chiếm tỉ trọng lớn nhất là khí nào?**

A. Khí nitơ. B. Khí cacbonic. C. Oxi. D. Hơi nước.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

Học sinh viết câu trả lời vào phiếu

**Câu 1: (1,0 điểm)** Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu về *Chữ viết, Văn học, Tư tưởng* của Trung quốc thời kì cổ đại đến thế kỉ VII.

**Câu 2:**

**a. (1,0 điểm)** Em hãy nêu những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của Hy Lạp cổ đại.

**b. (0,5 điểm)** Em hãy kể tên một số công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Câu 3:**

**a.** **(1,0 điểm)** So sánh những điểm giống và khác nhau giữa núi và đồi.

**b.** **(0,5 điểm)** Hãy kể tên một vài vật dụng hàng ngày em thường sử dụng được làm từ khoáng sản?

**Câu 4: (1,0 điểm)** Đọc thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

*“Trận động đất xảy ra lúc 12 giờ 54 phút 22 giây (giờ Hà Nội) trưa nay (18/4) ở tọa độ (14.713 độ vĩ Bắc, 108.468 độ kinh Đông), độ sâu chấn tiêu khoảng 8.1km, thuộc huyện Kon Plông (tỉnh Kon Tum). Trung tâm báo tin động đất và cảnh báo sóng thần - Viện Vật lý Địa cầu vẫn đang tiếp tục theo dõi trận động đất này. Đây là trận động đất thứ 4 xảy ra hôm nay tại huyện Kon Plông và trận động đất thứ 17 trong ba ngày gần đây ở khu vực này.”*

 *(Trích nguồn: Báo Tiền Phong ngày 18/4/2022)*

**Đoạn thông tin trên nói về thảm họa gì? Nêu nguyên nhân của thảm họa đó.**

**----------------------HẾT----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS THANH AM****Năm học: 2023 – 2024****Mã đề: LS&ĐL6-CKI-103** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1****MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6****Ngày kiểm tra: 15/12/2023****Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1: Tỉ lệ bản đồ 1: 6.000.000 có nghĩa là**

A. 1 cm trên bản đồ bằng 6.000 m trên thực địa. B. 1 cm trên bản đồ hằng 600 m trên thực địa.

C. 1 cm trên bản đồ bằng 60 km trên thực địa. D. 1 cm trên hản đồ bằng 6 km trên thực địa.

**Câu 2:** **Khi Luân Đôn là 10 giờ, thì ở Hà Nội là mấy giờ?**

A. 15 giờ. B. 17 giờ. C. 19 giờ. D. 21 giờ.

**Câu 3:** **Các tầng cao của khí quyển có đặc điểm nào sau đây?**

A. Nằm phía trên tầng đối lưu. B. Các tầng không khí cực loãng.

C. Có lớp ô dôn hấp thụ tia tử ngoại. D. Ảnh hưởng trực tiếp đến con người.

**Câu 4:** **Tầng đối lưu có độ cao trung bình khoảng**

A. 5 - 18km. B. 7 - 14km. C. 8 - 16km. D. 10 - 20km.

**Câu 5:** **Trong các thành phần của không khí, chiếm tỉ trọng lớn nhất là khí nào?**

A. Khí nitơ. B. Khí cacbonic. C. Oxi. D. Hơi nước.

**Câu 6: Khối khí lạnh hình thành ở vùng nào sau đây?**

A. Vùng vĩ độ thấp. B. Vùng vĩ độ cao. C. Biển và đại dương. D. Đất liền và núi.

**Câu 7:** **Ở chân núi của dãy núi X có nhiệt độ là 290C, biết là dãy núi X cao 4500m. Vậy, ở đỉnh núi của dãy núi X có nhiệt độ là**

A. 1,50C. B. 2,00C. C. 2,50C. D. 3,00C.

**Câu 8:** **Loại gió hành tinh nào sau đây hoạt động quanh năm ở nước ta?**

A. Gió Mậu dịch. B. Gió Đông cực. C. Gió mùa. D. Gió Tây ôn đới.

**Câu 9:** **Khối khí nào sau đây có tính chất ẩm?**

A. Khối khí lục địa. B. Khối khí nóng.

C. Khối khí đại dương. D. Khối khí lạnh.

**Câu 10:** **Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?**

A. Ẩm kế. B. Áp kế. C. Nhiệt kế. D. Vũ kế.

**Câu 11: Trung Quốc cổ đại được hình thành ở lưu vực các con sông nào?**

A. Hoàng Hà và Trường Giang. B. Sông Ơ- phrát và T-grơ.

C. Sông Ấn và Hằng. D. Sông Hồng và Đà.

**Câu 12**: **Công trình kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn minh Trung Quốc được xây dựng từ thời kì nhà Tần?**

A. Kim tự tháp Kê-ốp. B. Vườn treo Ba-bi-lon.

C. Đền Pác-tê-nông. D. Vạn Lý Trường Thành.

**Câu 13: Ở A-ten, những ai có quyền tham gia Đại hội nhân dân?**

A. Công dân nam từ 18 tuổi trở lên.

B. Công dân nữ từ 21 tuổi trở lên.

C. Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên.

D. Mọi công dân (không phân biệt tuổi tác).

**Câu 14: Người Hy Lạp, La Mã cổ đại đã sáng tạo ra loại chữ viết nào?**

A. Hệ chữ cái La-tinh. B. Chữ hình nêm.

C. Chữ tượng hình. D. Hệ thống chữ số.

**Câu 15: Khu vực Đông Nam Á được biết đến là quê hương của loại cây trồng nào dưới đây?**

A. Bạch dương. B. Nho. C. Lúa nước. D. Ô liu.

**Câu 16: Với nguồn sản vật phong phú, đặc biệt là gia vị, các vương quốc Đông Nam Á đã góp nhiều mặt hàng chủ lực trên những tuyến đường biển kết nối Á – Âu, mà sau này gọi là**

A. Con đường tơ lụa. B. Con đường gốm sứ.

C. Con đường gia vị. D. Con đường xạ hương.

**Câu 17:** **Trong những thế kỉ đầu Công nguyên, người Việt đã kế thừa hệ thống chữ viết nào dưới đây?**

A. Chữ Phạn. B. Chữ Pa-li. C. Chữ La-tinh. D. Chữ Hán.

**Câu 18:** **Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?**

A. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.

B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.

C. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.

D. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là: phù điêu, tượng thần, Phật…

**Câu 19: Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?**

A. 15 bộ.B. 16 bộ. C. 17 bộ. D. 18 bộ.

**Câu 20:** **Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng đời sống vật chất của người Việt cổ thời Văn Lang - Âu Lạc?**

A. Cư dân chủ yếu ở nhà sàn dựng bằng tre, nứa, gỗ…

B. Thức ăn chính là: lúa mì, lúa mạch, thịt bò, rượu vang.

C. Để tóc ngang vai, búi tó hoặc tết tóc kiểu đuôi sam.

D. Phương tiện đi lại chủ yếu trên sông là: ghe, thuyền.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

Học sinh viết câu trả lời vào phiếu

**Câu 1: (1,0 điểm)** Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu về *Chữ viết, Văn học, Tư tưởng* của Trung quốc thời kì cổ đại đến thế kỉ VII.

**Câu 2:**

**a. (1,0 điểm)** Em hãy nêu những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của Hy Lạp cổ đại.

**b. (0,5 điểm)** Em hãy kể tên một số công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Câu 3:**

**a.** **(1,0 điểm)** So sánh những điểm giống và khác nhau giữa núi và đồi.

**b.** **(0,5 điểm)** Hãy kể tên một vài vật dụng hàng ngày em thường sử dụng được làm từ khoáng sản?

**Câu 4: (1,0 điểm)** Đọc thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

*“Trận động đất xảy ra lúc 12 giờ 54 phút 22 giây (giờ Hà Nội) trưa nay (18/4) ở tọa độ (14.713 độ vĩ Bắc, 108.468 độ kinh Đông), độ sâu chấn tiêu khoảng 8.1km, thuộc huyện Kon Plông (tỉnh Kon Tum). Trung tâm báo tin động đất và cảnh báo sóng thần - Viện Vật lý Địa cầu vẫn đang tiếp tục theo dõi trận động đất này. Đây là trận động đất thứ 4 xảy ra hôm nay tại huyện Kon Plông và trận động đất thứ 17 trong ba ngày gần đây ở khu vực này.”*

 *(Trích nguồn: Báo Tiền Phong ngày 18/4/2022)*

**Đoạn thông tin trên nói về thảm họa gì? Nêu nguyên nhân của thảm họa đó.**

**----------------------HẾT----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS THANH AM****Năm học: 2023 – 2024****Mã đề: LS&ĐL6-CKI-104** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1****MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6****Ngày kiểm tra: 15/12/2023****Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1: Tỉ lệ bản đồ 1: 6.000.000 có nghĩa là**

A. 1 cm trên bản đồ bằng 6.000 m trên thực địa. B. 1 cm trên bản đồ hằng 600 m trên thực địa.

C. 1 cm trên bản đồ bằng 60 km trên thực địa. D. 1 cm trên hản đồ bằng 6 km trên thực địa.

**Câu 2:** **Khi Luân Đôn là 10 giờ, thì ở Hà Nội là mấy giờ?**

A. 15 giờ. B. 17 giờ. C. 19 giờ. D. 21 giờ.

**Câu 3**: **Công trình kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn minh Trung Quốc được xây dựng từ thời kì nhà Tần?**

A. Kim tự tháp Kê-ốp. B. Vườn treo Ba-bi-lon.

C. Đền Pác-tê-nông. D. Vạn Lý Trường Thành.

**Câu 4: Ở A-ten, những ai có quyền tham gia Đại hội nhân dân?**

A. Công dân nam từ 18 tuổi trở lên.

B. Công dân nữ từ 21 tuổi trở lên.

C. Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên.

D. Mọi công dân (không phân biệt tuổi tác).

**Câu 5:** **Các tầng cao của khí quyển có đặc điểm nào sau đây?**

A. Nằm phía trên tầng đối lưu. B. Các tầng không khí cực loãng.

C. Có lớp ô dôn hấp thụ tia tử ngoại. D. Ảnh hưởng trực tiếp đến con người.

**Câu 6:** **Tầng đối lưu có độ cao trung bình khoảng**

A. 5 - 18km. B. 7 - 14km. C. 8 - 16km. D. 10 - 20km.

**Câu 7:** **Trong các thành phần của không khí, chiếm tỉ trọng lớn nhất là khí nào?**

A. Khí nitơ. B. Khí cacbonic. C. Oxi. D. Hơi nước.

**Câu 8: Khối khí lạnh hình thành ở vùng nào sau đây?**

A. Vùng vĩ độ thấp. B. Vùng vĩ độ cao. C. Biển và đại dương. D. Đất liền và núi.

**Câu 9:** **Ở chân núi của dãy núi X có nhiệt độ là 290C, biết là dãy núi X cao 4500m. Vậy, ở đỉnh núi của dãy núi X có nhiệt độ là**

A. 1,50C. B. 2,00C. C. 2,50C. D. 3,00C.

**Câu 10:** **Loại gió hành tinh nào sau đây hoạt động quanh năm ở nước ta?**

A. Gió Mậu dịch. B. Gió Đông cực. C. Gió mùa. D. Gió Tây ôn đới.

**Câu 11:** **Khối khí nào sau đây có tính chất ẩm?**

A. Khối khí lục địa. B. Khối khí nóng.

C. Khối khí đại dương. D. Khối khí lạnh.

**Câu 12:** **Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?**

A. Ẩm kế. B. Áp kế. C. Nhiệt kế. D. Vũ kế.

**Câu 13: Trung Quốc cổ đại được hình thành ở lưu vực các con sông nào?**

A. Hoàng Hà và Trường Giang. B. Sông Ơ- phrát và T-grơ.

C. Sông Ấn và Hằng. D. Sông Hồng và Đà.

**Câu 14: Người Hy Lạp, La Mã cổ đại đã sáng tạo ra loại chữ viết nào?**

A. Hệ chữ cái La-tinh. B. Chữ hình nêm.

C. Chữ tượng hình. D. Hệ thống chữ số.

**Câu 15: Khu vực Đông Nam Á được biết đến là quê hương của loại cây trồng nào dưới đây?**

A. Bạch dương. B. Nho. C. Lúa nước. D. Ô liu.

**Câu 16: Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?**

A. 15 bộ.B. 16 bộ. C. 17 bộ. D. 18 bộ.

**Câu 17:** **Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng đời sống vật chất của người Việt cổ thời Văn Lang - Âu Lạc?**

A. Cư dân chủ yếu ở nhà sàn dựng bằng tre, nứa, gỗ…

B. Thức ăn chính là: lúa mì, lúa mạch, thịt bò, rượu vang.

C. Để tóc ngang vai, búi tó hoặc tết tóc kiểu đuôi sam.

D. Phương tiện đi lại chủ yếu trên sông là: ghe, thuyền.

**Câu 18: Với nguồn sản vật phong phú, đặc biệt là gia vị, các vương quốc Đông Nam Á đã góp nhiều mặt hàng chủ lực trên những tuyến đường biển kết nối Á – Âu, mà sau này gọi là**

A. Con đường tơ lụa. B. Con đường gốm sứ.

C. Con đường gia vị. D. Con đường xạ hương.

**Câu 19:** **Trong những thế kỉ đầu Công nguyên, người Việt đã kế thừa hệ thống chữ viết nào dưới đây?**

A. Chữ Phạn. B. Chữ Pa-li. C. Chữ La-tinh. D. Chữ Hán.

**Câu 20:** **Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?**

A. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.

B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.

C. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.

D. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là: phù điêu, tượng thần, Phật…

**II.Tự luận: (5 điểm)**

Học sinh viết câu trả lời vào phiếu

**Câu 1: (1,0 điểm)** Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu về *Chữ viết, Văn học, Tư tưởng* của Trung quốc thời kì cổ đại đến thế kỉ VII.

**Câu 2:**

**a. (1,0 điểm)** Em hãy nêu những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của Hy Lạp cổ đại.

**b. (0,5 điểm)** Em hãy kể tên một số công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Câu 3:**

**a.** **(1,0 điểm)** So sánh những điểm giống và khác nhau giữa núi và đồi.

**b.** **(0,5 điểm)** Hãy kể tên một vài vật dụng hàng ngày em thường sử dụng được làm từ khoáng sản?

**Câu 4: (1,0 điểm)** Đọc thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

*“Trận động đất xảy ra lúc 12 giờ 54 phút 22 giây (giờ Hà Nội) trưa nay (18/4) ở tọa độ (14.713 độ vĩ Bắc, 108.468 độ kinh Đông), độ sâu chấn tiêu khoảng 8.1km, thuộc huyện Kon Plông (tỉnh Kon Tum). Trung tâm báo tin động đất và cảnh báo sóng thần - Viện Vật lý Địa cầu vẫn đang tiếp tục theo dõi trận động đất này. Đây là trận động đất thứ 4 xảy ra hôm nay tại huyện Kon Plông và trận động đất thứ 17 trong ba ngày gần đây ở khu vực này.”*

 *(Trích nguồn: Báo Tiền Phong ngày 18/4/2022)*

**Đoạn thông tin trên nói về thảm họa gì? Nêu nguyên nhân của thảm họa đó.**

**----------------------HẾT----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS THANH AM****Năm học: 2023 – 2024****Mã đề: LS&ĐL6-CKI-201** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1****MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6****Ngày kiểm tra: 15/12/2023****Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1: Trung Quốc cổ đại được hình thành ở lưu vực các con sông nào?**

A. Hoàng Hà và Trường Giang. B. Sông Ơ- phrát và T-grơ.

C. Sông Ấn và Hằng. D. Sông Hồng và Đà.

**Câu 2**: **Công trình kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn minh Trung Quốc được xây dựng từ thời kì nhà Tần?**

A. Kim tự tháp Kê-ốp. B. Vườn treo Ba-bi-lon.

C. Đền Pác-tê-nông. D. Vạn Lý Trường Thành.

**Câu 3: Ở A-ten, những ai có quyền tham gia Đại hội nhân dân?**

A. Công dân nam từ 18 tuổi trở lên.

B. Công dân nữ từ 21 tuổi trở lên.

C. Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên.

D. Mọi công dân (không phân biệt tuổi tác).

**Câu 4: Người Hy Lạp, La Mã cổ đại đã sáng tạo ra loại chữ viết nào?**

A. Hệ chữ cái La-tinh. B. Chữ hình nêm.

C. Chữ tượng hình. D. Hệ thống chữ số.

**Câu 5:** **Khu vực Đông Nam Á nằm án ngữ trên con đường hàng hải nối liền giữa**

A. Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.

B. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

C. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

D. Đại Tây Dương và Bắc Băng Dương.

**Câu 6: Với nguồn sản vật phong phú, đặc biệt là gia vị, các vương quốc Đông Nam Á đã góp nhiều mặt hàng chủ lực trên những tuyến đường biển kết nối Á – Âu, mà sau này gọi là**

A. Con đường tơ lụa. B. Con đường gốm sứ.

C. Con đường gia vị. D. Con đường xạ hương.

**Câu 7:** **Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Đông Nam Á đều chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo, như**

A. Ấn Độ giáo, Phật giáo.B. Thiên Chúa giáo, Hồi giáo.

C. Đạo giáo, Nho giáo. D. Nho giáo, Hin-đu giáo.

**Câu 8:** **Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?**

A. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.

B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.

C. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.

D. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là: phù điêu, tượng thần, Phật…

**Câu 9:** **Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là**

A. sản xuất thủ công nghiệp. B. trao đổi, buôn bán qua đường biển.

C. sản xuất nông nghiệp. D. trao đổi, buôn bán qua đường bộ.

**Câu 10:** **Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng đời sống vật chất của người Việt cổ thời Văn Lang - Âu Lạc?**

A. Cư dân chủ yếu ở nhà sàn dựng bằng tre, nứa, gỗ…

B. Thức ăn chính là: lúa mì, lúa mạch, thịt bò, rượu vang.

C. Để tóc ngang vai, búi tó hoặc tết tóc kiểu đuôi sam.

D. Phương tiện đi lại chủ yếu trên sông là: ghe, thuyền.

**Câu 11:** **Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường**

A. kinh tuyến. B. kinh tuyến gốc. C. vĩ tuyến. D. vĩ tuyến gốc.

**Câu 12:** **So với mặt phẳng quỹ đạo, trục Trái Đất nghiêng một góc**

A. 23027’. B. 56027’. C. 66033’. D. 32027’.

**Câu 13:** **Các tầng cao của khí quyển có đặc điểm nào sau đây?**

A. Nằm phía trên tầng đối lưu. B. Các tầng không khí cực loãng.

C. Có lớp ô dôn hấp thụ tia tử ngoại. D. Ảnh hưởng trực tiếp đến con người.

**Câu 14:** **Tầng đối lưu có độ cao trung bình khoảng**

A. 5 - 18km. B. 7 - 14km. C. 8 - 16km. D. 10 - 20km.

**Câu 15:** **Trong các thành phần của không khí, chiếm tỉ trọng lớn nhất là khí nào?**

A. Khí nitơ. B. Khí cacbonic. C. Oxi. D. Hơi nước.

**Câu 16:** **Khối khí lạnh hình thành ở vùng nào sau đây?**

A. Vùng vĩ độ thấp. B. Vùng vĩ độ cao. C. Biển và đại dương. D. Đất liền và núi.

**Câu 17:** **Trong tầng đối lưu, trung bình cứ lên cao 100m, thì nhiệt độ giảm đi**

A. 0,40C. B. 0,80C. C. 1,00C. D. 0,60C.

**Câu 18:** **Loại gió hành tinh nào sau đây hoạt động quanh năm ở nước ta?**

A. Gió Mậu dịch. B. Gió Đông cực. C. Gió mùa. D. Gió Tây ôn đới.

**Câu 19:** **Khối khí nào sau đây có tính chất ẩm?**

A. Khối khí lục địa. B. Khối khí nóng.

C. Khối khí đại dương. D. Khối khí lạnh.

**Câu 20:** **Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?**

A. Ẩm kế. B. Áp kế. C. Nhiệt kế. D. Vũ kế.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

Học sinh viết câu trả lời vào phiếu

**Câu 1:** **(1,0 điểm)** Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu về *Chữ viết, Văn học, Tư tưởng* của Trung quốc thời kì cổ đại đến thế kỉ VII.

**Câu 2:**

**a. (1,0 điểm)** Em hãy nêu những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của La Mã cổ đại.

**b. (0,5 điểm)** Em hãy kể tên một số công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Câu 3:**

**a.** **(1,0 điểm)** So sánh những điểm giống và khác nhau giữa núi và đồi.

**b.** **(0,5 điểm)** Hãy kể tên một vài vật dụng hàng ngày em thường sử dụng được làm từ khoáng sản?

**Câu 4: (1,0 điểm)** Đọc thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

*“Trận động đất xảy ra lúc 12 giờ 54 phút 22 giây (giờ Hà Nội) trưa nay (18/4) ở tọa độ (14.713 độ vĩ Bắc, 108.468 độ kinh Đông), độ sâu chấn tiêu khoảng 8.1km, thuộc huyện Kon Plông (tỉnh Kon Tum). Trung tâm báo tin động đất và cảnh báo sóng thần - Viện Vật lý Địa cầu vẫn đang tiếp tục theo dõi trận động đất này. Đây là trận động đất thứ 4 xảy ra hôm nay tại huyện Kon Plông và trận động đất thứ 17 trong ba ngày gần đây ở khu vực này.”*

 (Trích nguồn: Báo Tiền Phong ngày 18/4/2022)

**Đoạn thông tin trên nói về thảm họa gì? Nêu hậu quả của thảm họa đó.**

**----------------------HẾT----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS THANH AM****Năm học: 2023 – 2024****Mã đề: LS&ĐL6-CKI-202** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1****MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6****Ngày kiểm tra: 15/12/2023****Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1: Với nguồn sản vật phong phú, đặc biệt là gia vị, các vương quốc Đông Nam Á đã góp nhiều mặt hàng chủ lực trên những tuyến đường biển kết nối Á – Âu, mà sau này gọi là**

A. Con đường tơ lụa. B. Con đường gốm sứ.

C. Con đường gia vị. D. Con đường xạ hương.

**Câu 2:** **Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Đông Nam Á đều chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo, như**

A. Ấn Độ giáo, Phật giáo.B. Thiên Chúa giáo, Hồi giáo.

C. Đạo giáo, Nho giáo. D. Nho giáo, Hin-đu giáo.

**Câu 3:** **Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?**

A. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.

B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.

C. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.

D. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là: phù điêu, tượng thần, Phật…

**Câu 4:** **Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là**

A. sản xuất thủ công nghiệp. B. trao đổi, buôn bán qua đường biển.

C. sản xuất nông nghiệp. D. trao đổi, buôn bán qua đường bộ.

**Câu 5:** **Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng đời sống vật chất của người Việt cổ thời Văn Lang - Âu Lạc?**

A. Cư dân chủ yếu ở nhà sàn dựng bằng tre, nứa, gỗ…

B. Thức ăn chính là: lúa mì, lúa mạch, thịt bò, rượu vang.

C. Để tóc ngang vai, búi tó hoặc tết tóc kiểu đuôi sam.

D. Phương tiện đi lại chủ yếu trên sông là: ghe, thuyền.

**Câu 6: Trung Quốc cổ đại được hình thành ở lưu vực các con sông nào?**

A. Hoàng Hà và Trường Giang. B. Sông Ơ- phrát và T-grơ.

C. Sông Ấn và Hằng. D. Sông Hồng và Đà.

**Câu 7**: **Công trình kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn minh Trung Quốc được xây dựng từ thời kì nhà Tần?**

A. Kim tự tháp Kê-ốp. B. Vườn treo Ba-bi-lon.

C. Đền Pác-tê-nông. D. Vạn Lý Trường Thành.

**Câu 8: Ở A-ten, những ai có quyền tham gia Đại hội nhân dân?**

A. Công dân nam từ 18 tuổi trở lên.

B. Công dân nữ từ 21 tuổi trở lên.

C. Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên.

D. Mọi công dân (không phân biệt tuổi tác).

**Câu 9: Người Hy Lạp, La Mã cổ đại đã sáng tạo ra loại chữ viết nào?**

A. Hệ chữ cái La-tinh. B. Chữ hình nêm.

C. Chữ tượng hình. D. Hệ thống chữ số.

**Câu 10:** **Khu vực Đông Nam Á nằm án ngữ trên con đường hàng hải nối liền giữa**

A. Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.

B. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

C. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

D. Đại Tây Dương và Bắc Băng Dương.

**Câu 11:** **Khối khí lạnh hình thành ở vùng nào sau đây?**

A. Vùng vĩ độ thấp. B. Vùng vĩ độ cao. C. Biển và đại dương. D. Đất liền và núi.

**Câu 12:** **Trong tầng đối lưu, trung bình cứ lên cao 100m, thì nhiệt độ giảm đi**

A. 0,40C. B. 0,80C. C. 1,00C. D. 0,60C.

**Câu 13:** **Loại gió hành tinh nào sau đây hoạt động quanh năm ở nước ta?**

A. Gió Mậu dịch. B. Gió Đông cực. C. Gió mùa. D. Gió Tây ôn đới.

**Câu 14:** **Khối khí nào sau đây có tính chất ẩm?**

A. Khối khí lục địa. B. Khối khí nóng.

C. Khối khí đại dương. D. Khối khí lạnh.

**Câu 15:** **Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?**

A. Ẩm kế. B. Áp kế. C. Nhiệt kế. D. Vũ kế.

**Câu 16:** **Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường**

A. kinh tuyến. B. kinh tuyến gốc. C. vĩ tuyến. D. vĩ tuyến gốc.

**Câu 17:** **So với mặt phẳng quỹ đạo, trục Trái Đất nghiêng một góc**

A. 23027’. B. 56027’. C. 66033’. D. 32027’.

**Câu 18:** **Các tầng cao của khí quyển có đặc điểm nào sau đây?**

A. Nằm phía trên tầng đối lưu. B. Các tầng không khí cực loãng.

C. Có lớp ô dôn hấp thụ tia tử ngoại. D. Ảnh hưởng trực tiếp đến con người.

**Câu 19:** **Tầng đối lưu có độ cao trung bình khoảng**

A. 5 - 18km. B. 7 - 14km. C. 8 - 16km. D. 10 - 20km.

**Câu 20:** **Trong các thành phần của không khí, chiếm tỉ trọng lớn nhất là khí nào?**

A. Khí nitơ. B. Khí cacbonic. C. Oxi. D. Hơi nước.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

Học sinh viết câu trả lời vào phiếu

**Câu 1:** **(1,0 điểm)** Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu về *Chữ viết, Văn học, Tư tưởng* của Trung quốc thời kì cổ đại đến thế kỉ VII.

**Câu 2:**

**a. (1,0 điểm)** Em hãy nêu những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của La Mã cổ đại.

**b. (0,5 điểm)** Em hãy kể tên một số công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Câu 3:**

**a.** **(1,0 điểm)** So sánh những điểm giống và khác nhau giữa núi và đồi.

**b.** **(0,5 điểm)** Hãy kể tên một vài vật dụng hàng ngày em thường sử dụng được làm từ khoáng sản?

**Câu 4: (1,0 điểm)** Đọc thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

*“Trận động đất xảy ra lúc 12 giờ 54 phút 22 giây (giờ Hà Nội) trưa nay (18/4) ở tọa độ (14.713 độ vĩ Bắc, 108.468 độ kinh Đông), độ sâu chấn tiêu khoảng 8.1km, thuộc huyện Kon Plông (tỉnh Kon Tum). Trung tâm báo tin động đất và cảnh báo sóng thần - Viện Vật lý Địa cầu vẫn đang tiếp tục theo dõi trận động đất này. Đây là trận động đất thứ 4 xảy ra hôm nay tại huyện Kon Plông và trận động đất thứ 17 trong ba ngày gần đây ở khu vực này.”*

 (Trích nguồn: Báo Tiền Phong ngày 18/4/2022)

**Đoạn thông tin trên nói về thảm họa gì? Nêu hậu quả của thảm họa đó.**

**----------------------HẾT----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS THANH AM****Năm học: 2023 – 2024****Mã đề: LS&ĐL6-CKI-203** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1****MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6****Ngày kiểm tra: 15/12/2023****Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1: Trung Quốc cổ đại được hình thành ở lưu vực các con sông nào?**

A. Hoàng Hà và Trường Giang. B. Sông Ơ- phrát và T-grơ.

C. Sông Ấn và Hằng. D. Sông Hồng và Đà.

**Câu 2**: **Công trình kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn minh Trung Quốc được xây dựng từ thời kì nhà Tần?**

A. Kim tự tháp Kê-ốp. B. Vườn treo Ba-bi-lon.

C. Đền Pác-tê-nông. D. Vạn Lý Trường Thành.

**Câu 3: Ở A-ten, những ai có quyền tham gia Đại hội nhân dân?**

A. Công dân nam từ 18 tuổi trở lên.

B. Công dân nữ từ 21 tuổi trở lên.

C. Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên.

D. Mọi công dân (không phân biệt tuổi tác).

**Câu 4: Người Hy Lạp, La Mã cổ đại đã sáng tạo ra loại chữ viết nào?**

A. Hệ chữ cái La-tinh. B. Chữ hình nêm.

C. Chữ tượng hình. D. Hệ thống chữ số.

**Câu 5:** **Khu vực Đông Nam Á nằm án ngữ trên con đường hàng hải nối liền giữa**

A. Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.

B. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

C. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

D. Đại Tây Dương và Bắc Băng Dương.

**Câu 6:** **Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường**

A. kinh tuyến. B. kinh tuyến gốc. C. vĩ tuyến. D. vĩ tuyến gốc.

**Câu 7:** **So với mặt phẳng quỹ đạo, trục Trái Đất nghiêng một góc**

A. 23027’. B. 56027’. C. 66033’. D. 32027’.

**Câu 8:** **Các tầng cao của khí quyển có đặc điểm nào sau đây?**

A. Nằm phía trên tầng đối lưu. B. Các tầng không khí cực loãng.

C. Có lớp ô dôn hấp thụ tia tử ngoại. D. Ảnh hưởng trực tiếp đến con người.

**Câu 9:** **Tầng đối lưu có độ cao trung bình khoảng**

A. 5 - 18km. B. 7 - 14km. C. 8 - 16km. D. 10 - 20km.

**Câu 10:** **Trong các thành phần của không khí, chiếm tỉ trọng lớn nhất là khí nào?**

A. Khí nitơ. B. Khí cacbonic. C. Oxi. D. Hơi nước.

**Câu 11:** **Khối khí lạnh hình thành ở vùng nào sau đây?**

A. Vùng vĩ độ thấp. B. Vùng vĩ độ cao. C. Biển và đại dương. D. Đất liền và núi.

**Câu 12:** **Trong tầng đối lưu, trung bình cứ lên cao 100m, thì nhiệt độ giảm đi**

A. 0,40C. B. 0,80C. C. 1,00C. D. 0,60C.

**Câu 13:** **Loại gió hành tinh nào sau đây hoạt động quanh năm ở nước ta?**

A. Gió Mậu dịch. B. Gió Đông cực. C. Gió mùa. D. Gió Tây ôn đới.

**Câu 14:** **Khối khí nào sau đây có tính chất ẩm?**

A. Khối khí lục địa. B. Khối khí nóng.

C. Khối khí đại dương. D. Khối khí lạnh.

**Câu 15:** **Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?**

A. Ẩm kế. B. Áp kế. C. Nhiệt kế. D. Vũ kế.

**Câu 16: Với nguồn sản vật phong phú, đặc biệt là gia vị, các vương quốc Đông Nam Á đã góp nhiều mặt hàng chủ lực trên những tuyến đường biển kết nối Á – Âu, mà sau này gọi là**

A. Con đường tơ lụa. B. Con đường gốm sứ.

C. Con đường gia vị. D. Con đường xạ hương.

**Câu 17:** **Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Đông Nam Á đều chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo, như**

A. Ấn Độ giáo, Phật giáo.B. Thiên Chúa giáo, Hồi giáo.

C. Đạo giáo, Nho giáo. D. Nho giáo, Hin-đu giáo.

**Câu 18:** **Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?**

A. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.

B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.

C. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.

D. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là: phù điêu, tượng thần, Phật…

**Câu 19:** **Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là**

A. sản xuất thủ công nghiệp. B. trao đổi, buôn bán qua đường biển.

C. sản xuất nông nghiệp. D. trao đổi, buôn bán qua đường bộ.

**Câu 20:** **Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng đời sống vật chất của người Việt cổ thời Văn Lang - Âu Lạc?**

A. Cư dân chủ yếu ở nhà sàn dựng bằng tre, nứa, gỗ…

B. Thức ăn chính là: lúa mì, lúa mạch, thịt bò, rượu vang.

C. Để tóc ngang vai, búi tó hoặc tết tóc kiểu đuôi sam.

D. Phương tiện đi lại chủ yếu trên sông là: ghe, thuyền.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

Học sinh viết câu trả lời vào phiếu

**Câu 1:** **(1,0 điểm)** Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu về *Chữ viết, Văn học, Tư tưởng* của Trung quốc thời kì cổ đại đến thế kỉ VII.

**Câu 2:**

**a. (1,0 điểm)** Em hãy nêu những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của La Mã cổ đại.

**b. (0,5 điểm)** Em hãy kể tên một số công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Câu 3:**

**a.** **(1,0 điểm)** So sánh những điểm giống và khác nhau giữa núi và đồi.

**b.** **(0,5 điểm)** Hãy kể tên một vài vật dụng hàng ngày em thường sử dụng được làm từ khoáng sản?

**Câu 4: (1,0 điểm)** Đọc thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

*“Trận động đất xảy ra lúc 12 giờ 54 phút 22 giây (giờ Hà Nội) trưa nay (18/4) ở tọa độ (14.713 độ vĩ Bắc, 108.468 độ kinh Đông), độ sâu chấn tiêu khoảng 8.1km, thuộc huyện Kon Plông (tỉnh Kon Tum). Trung tâm báo tin động đất và cảnh báo sóng thần - Viện Vật lý Địa cầu vẫn đang tiếp tục theo dõi trận động đất này. Đây là trận động đất thứ 4 xảy ra hôm nay tại huyện Kon Plông và trận động đất thứ 17 trong ba ngày gần đây ở khu vực này.”*

 (Trích nguồn: Báo Tiền Phong ngày 18/4/2022)

**Đoạn thông tin trên nói về thảm họa gì? Nêu hậu quả của thảm họa đó.**

**----------------------HẾT----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS THANH AM****Năm học: 2023 – 2024****Mã đề: LS&ĐL6-CKI-204** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1****MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ 6****Ngày kiểm tra: 15/12/2023****Thời gian: 60 phút** |

**I. Trắc nghiệm: (5 điểm)**

Học sinh tô vào phiếu trả lời đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1:** **Các đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu là những đường**

A. kinh tuyến. B. kinh tuyến gốc. C. vĩ tuyến. D. vĩ tuyến gốc.

**Câu 2:** **So với mặt phẳng quỹ đạo, trục Trái Đất nghiêng một góc**

A. 23027’. B. 56027’. C. 66033’. D. 32027’.

**Câu 3:** **Các tầng cao của khí quyển có đặc điểm nào sau đây?**

A. Nằm phía trên tầng đối lưu. B. Các tầng không khí cực loãng.

C. Có lớp ô dôn hấp thụ tia tử ngoại. D. Ảnh hưởng trực tiếp đến con người.

**Câu 4:** **Tầng đối lưu có độ cao trung bình khoảng**

A. 5 - 18km. B. 7 - 14km. C. 8 - 16km. D. 10 - 20km.

**Câu 5:** **Trong các thành phần của không khí, chiếm tỉ trọng lớn nhất là khí nào?**

A. Khí nitơ. B. Khí cacbonic. C. Oxi. D. Hơi nước.

**Câu 6:** **Khối khí lạnh hình thành ở vùng nào sau đây?**

A. Vùng vĩ độ thấp. B. Vùng vĩ độ cao. C. Biển và đại dương. D. Đất liền và núi.

**Câu 7:** **Trong tầng đối lưu, trung bình cứ lên cao 100m, thì nhiệt độ giảm đi**

A. 0,40C. B. 0,80C. C. 1,00C. D. 0,60C.

**Câu 8:** **Loại gió hành tinh nào sau đây hoạt động quanh năm ở nước ta?**

A. Gió Mậu dịch. B. Gió Đông cực. C. Gió mùa. D. Gió Tây ôn đới.

**Câu 9:** **Khối khí nào sau đây có tính chất ẩm?**

A. Khối khí lục địa. B. Khối khí nóng.

C. Khối khí đại dương. D. Khối khí lạnh.

**Câu 10:** **Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?**

A. Ẩm kế. B. Áp kế. C. Nhiệt kế. D. Vũ kế.

**Câu 11: Trung Quốc cổ đại được hình thành ở lưu vực các con sông nào?**

A. Hoàng Hà và Trường Giang. B. Sông Ơ- phrát và T-grơ.

C. Sông Ấn và Hằng. D. Sông Hồng và Đà.

**Câu 12**: **Công trình kiến trúc nào dưới đây tiêu biểu cho nền văn minh Trung Quốc được xây dựng từ thời kì nhà Tần?**

A. Kim tự tháp Kê-ốp. B. Vườn treo Ba-bi-lon.

C. Đền Pác-tê-nông. D. Vạn Lý Trường Thành.

**Câu 13: Ở A-ten, những ai có quyền tham gia Đại hội nhân dân?**

A. Công dân nam từ 18 tuổi trở lên.

B. Công dân nữ từ 21 tuổi trở lên.

C. Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên.

D. Mọi công dân (không phân biệt tuổi tác).

**Câu 14: Người Hy Lạp, La Mã cổ đại đã sáng tạo ra loại chữ viết nào?**

A. Hệ chữ cái La-tinh. B. Chữ hình nêm.

C. Chữ tượng hình. D. Hệ thống chữ số.

**Câu 15:** **Khu vực Đông Nam Á nằm án ngữ trên con đường hàng hải nối liền giữa**

A. Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.

B. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

C. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

D. Đại Tây Dương và Bắc Băng Dương.

**Câu 16: Với nguồn sản vật phong phú, đặc biệt là gia vị, các vương quốc Đông Nam Á đã góp nhiều mặt hàng chủ lực trên những tuyến đường biển kết nối Á – Âu, mà sau này gọi là**

A. Con đường tơ lụa. B. Con đường gốm sứ.

C. Con đường gia vị. D. Con đường xạ hương.

**Câu 17:** **Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Đông Nam Á đều chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo, như**

A. Ấn Độ giáo, Phật giáo.B. Thiên Chúa giáo, Hồi giáo.

C. Đạo giáo, Nho giáo. D. Nho giáo, Hin-đu giáo.

**Câu 18:** **Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nhận xét về văn hóa Đông Nam Á trong những thế kỉ đầu Công nguyên?**

A. Không có sự giao lưu, tiếp xúc với các nền văn hóa khác trên thế giới.

B. Văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ.

C. Cư dân đã sáng tạo ra nhiều thành tựu văn hóa trên cơ sở văn hóa ngoại lai.

D. Các loại hình điêu khắc chủ yếu ở Đông Nam Á là: phù điêu, tượng thần, Phật…

**Câu 19:** **Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là**

A. sản xuất thủ công nghiệp. B. trao đổi, buôn bán qua đường biển.

C. sản xuất nông nghiệp. D. trao đổi, buôn bán qua đường bộ.

**Câu 20:** **Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng đời sống vật chất của người Việt cổ thời Văn Lang - Âu Lạc?**

A. Cư dân chủ yếu ở nhà sàn dựng bằng tre, nứa, gỗ…

B. Thức ăn chính là: lúa mì, lúa mạch, thịt bò, rượu vang.

C. Để tóc ngang vai, búi tó hoặc tết tóc kiểu đuôi sam.

D. Phương tiện đi lại chủ yếu trên sông là: ghe, thuyền.

**II.Tự luận: (5 điểm)**

Học sinh viết câu trả lời vào phiếu

**Câu 1:** **(1,0 điểm)** Trình bày những thành tựu văn hóa tiêu biểu về *Chữ viết, Văn học, Tư tưởng* của Trung quốc thời kì cổ đại đến thế kỉ VII.

**Câu 2:**

**a. (1,0 điểm)** Em hãy nêu những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của La Mã cổ đại.

**b. (0,5 điểm)** Em hãy kể tên một số công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại.

**Câu 3:**

**a.** **(1,0 điểm)** So sánh những điểm giống và khác nhau giữa núi và đồi.

**b.** **(0,5 điểm)** Hãy kể tên một vài vật dụng hàng ngày em thường sử dụng được làm từ khoáng sản?

**Câu 4: (1,0 điểm)** Đọc thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

*“Trận động đất xảy ra lúc 12 giờ 54 phút 22 giây (giờ Hà Nội) trưa nay (18/4) ở tọa độ (14.713 độ vĩ Bắc, 108.468 độ kinh Đông), độ sâu chấn tiêu khoảng 8.1km, thuộc huyện Kon Plông (tỉnh Kon Tum). Trung tâm báo tin động đất và cảnh báo sóng thần - Viện Vật lý Địa cầu vẫn đang tiếp tục theo dõi trận động đất này. Đây là trận động đất thứ 4 xảy ra hôm nay tại huyện Kon Plông và trận động đất thứ 17 trong ba ngày gần đây ở khu vực này.”*

 (Trích nguồn: Báo Tiền Phong ngày 18/4/2022)

**Đoạn thông tin trên nói về thảm họa gì? Nêu hậu quả của thảm họa đó.**

**----------------------HẾT----------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS THANH AM****Năm học: 2023 – 2024** |  **HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM** **MÔN LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 6 – CUỐI KÌ I** ***Thời gian: 60 phút*** |

**I. Trắc nghiệm**: **(5,0 điểm)** Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| LS-ĐL6-CKI-101 | A | D | A | A | C | C | D | A | A | B | C | B | B | C | A | B | B | A | C | A |
| LS-ĐL6-CKI-102 | C | D | A | A | B | A | D | A | A | C | B | B | A | C | A | C | B | B | C | A |
| LS-ĐL6-CKI-103 | C | B | B | C | A | B | B | A | C | A | A | D | A | A | C | C | D | A | A | B |
| LS-ĐL6-CKI-104 | C | B | D | A | B | C | A | B | B | A | C | A | A | A | C | A | B | C | D | A |
| LS-ĐL6-CKI-201 | A | D | A | A | A | C | A | A | C | B | A | C | B | C | A | B | D | A | C | A |
| LS-ĐL6-CKI-202 | C | A | A | C | B | A | D | A | A | A | B | D | A | C | A | A | C | B | C | A |
| LS-ĐL6-CKI-203 | A | D | A | A | A | A | C | B | C | A | B | D | A | C | A | C | A | A | C | B |
| LS-ĐL6-CKI-204 | A | C | B | C | A | B | D | A | C | A | A | D | A | A | A | C | A | A | C | B |

**II. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)**

**ĐỀ 101 – 102 – 103 – 104**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1** | - Chữ viết: Chữ giáp cốt- Văn học: Kinh thi- Tư tưởng: + Đạo Nho (Khổng Tử) + Đạo giáo (Lão Tử) | 0,250,250,250,25 |
| **2** | **a, *\* Thuận lợi:*** - Nhiều vũng, vịnh, thuận lợi cho việc lập những hải cảng.- Có nhiều khoảng sản: đồng, vàng, bạc, …***\* Hạn chế:*** - Địa hình bị chia cắt thành nhiều vùng đồng bằng nhỏ hẹp.- Đất đai canh tác ít và không màu mỡ.**b,** **Các công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại:** Đền Pác-tê-nông, đấu trường La Mã,… | 0,250,250,250,250,5 |
| **3** | **a. So sánh núi và đồi.** \* Giống nhau- Núi và đồi đều là dạng địa hình nhô cao trên mặt đất.- Núi và đồi đều có 3 bộ phận: Đỉnh, sườn và chân.\* Khác nhau:- Núi là dạng địa hình nhô cao rõ rệt trên mặt đất, có đỉnh nhọn sườn dốc, độ cao tuyệt đối của núi thường trên 500m- Đồi là dạng địa hình nhô cao trên mặt đất, có đỉnh tròn, sườn thoải. Độ cao tương đối của đồi không quá 200m.**b. Vật dụng làm từ khoáng sản:** Xoong, nồi, kéo, xe đạp, phấn, chìa khóa, móc quần áo, thìa… *(Kể được 4 sản phẩm đạt điểm tối đa).* | 0,250,250,250,250,5 |
| **4** | - Đoạn thông tin trên nói về thảm họa: Động đất- Nguyên nhân:+ Sự đứt gãy trong vỏ Trái Đất gây ra.+ Hoạt động của núi lửa.+ Sự dịch chuyển các mảng kiến tạo. | 0,250,250,250,25 |

**ĐỀ 201 – 202 – 203 – 204**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1** | - Chữ viết: Chữ giáp cốt- Văn học: Kinh thi- Tư tưởng: + Đạo Nho (Khổng Tử) + Đạo giáo (Lão Tử) | 0,250,250,250,25 |
| **2** | **a, *\* Thuận lợi:*** - Nhiều vịnh, cảng thuận lợi cho tàu bè ra vào trú đậu.- Nhiều khoáng sản.- Đế chế La Mã mở rộng có thêm nhiều đồng bằng, đồng cỏ rộng lớn. 🡪 Nông nghiệp có điều kiện phát triển.***\* Hạn chế:*** - Không có nhiều con sông lớn và đồng bằng rộng lớn.**b,** **Các công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp và La Mã cổ đại:** Đền Pác-tê-nông, đấu trường La Mã,… | 0,250,250,250,250,5 |
| **3** | **a. So sánh núi và đồi.** \* Giống nhau- Núi và đồi đều là dạng địa hình nhô cao trên mặt đất.- Núi và đồi đều có 3 bộ phận: Đỉnh, sườn và chân.\* Khác nhau:- Núi là dạng địa hình nhô cao rõ rệt trên mặt đất, có đỉnh nhọn sườn dốc, độ cao tuyệt đối của núi thường trên 500m- Đồi là dạng địa hình nhô cao trên mặt đất, có đỉnh tròn, sườn thoải. Độ cao tương đối của đồi không quá 200m.**b. Vật dụng làm từ khoáng sản:** Xoong, nồi, kéo, xe đạp, phấn, chìa khóa, móc quần áo, thìa… *(Kể được 4 sản phẩm).* | 0,250,250,250,250,5 |
| **4** | - Đoạn thông tin trên nói về thảm họa: Động đất- Hậu quả:+ Mặt đất rung chuyển, phá hủy nhà cửa các công trình xây dựng. + Gây thiệt hại về người.+ Động đất ở ngoài khơi sinh ra sóng thần. | 0,250,250,250,25 |